|  |  |
| --- | --- |
| **Trường: THCS TÂN HỘ CƠ**  **Tổ: LỊCH SỬ- ĐỊA LÍ**  **Tuần 22, ppct: 64**  *Ngày:* | Họ và tên giáo viên:  Trần Thị Thanh Nhung |

**BÀI 15: CÔNG CUỘC XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ ĐẤT NƯỚC THỜI LÝ**

**( 1009-1225)** (tt)

(Thời gian thực hiện: 1 tiết)

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, học sinh cần đạt:

**1. Năng lực**

**\* Năng lực chung**

- Tự chủ và tự học: biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

- Giao tiếp và hợp tác: có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động lịch sử.

**\* Năng lực lịch sử**

- Phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử:

+ Biết giải mã tư liệu lịch sử và đánh giá được ý nghĩa của các sự kiện lịch sử.

+ Biết cách thu thập thông tin, tư liệu tham khảo để tìm hiểu về những biện pháp nhà Lý đã thi hành để củng cố chế độ quân chủ.

+ Biết đọc lược đồ 15.4.5 để tìm hiểu diễn biến cuộc kháng chiến chống quân Tống thời Lý.

- Phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử: Trình bày được hoàn cảnh thành lập nhà Lý; Nêu được nguyên nhân Lý Thái Tổ dời đô từ Hoa Lư ra thành Đại La; Mô tả được cuộc kháng chiến chống Tống của nhà Lý (1075 - 1077) trên lược đồ; Giới thiệu được những thành tựu tiêu biểu về văn hóa, giáo dục thời Lý (Văn Miếu - Quốc Tử Giám, mở khoa thi,…).

- Phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Đánh giá được ý nghĩa của sự kiện Lý Thái Tổ dời đô từ Hoa Lư ra Đại La; Đánh giá được những nét độc đáo của cuộc kháng chiến chống Tống và vai trò của Lý Thường Kiệt trong cuộc kháng chiến chống Tống (1075 – 1077).

**2. Phầm chất**

- Trách nhiệm: Có ý thức trách nhiệm giữ gìn, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc.

- Yêu nước: Ghi nhớ công ơn xây dựng và bảo vệ đất nước của tổ tiên.

- Nhân ái: Tinh thần yêu chuộng hòa bình, tấm lòng nhân đạo giữa người với người.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Sơ đồ, lược đồ, tranh ảnh minh họa có liên quan đến nội dung bài học Công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước thời Lý (1009 – 1225).

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK, SBT Lịch sử Địa lí 7 – phần Lịch sử.

- Đọc trước bài học trong SGK.

- Tìm kiếm và đọc trước tài liệu có liên quan đến bài học Công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước thời Lý (1009 – 1225).

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động: khởi động** (5’)

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS vào bài học mới.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho; HS vận dụng kiến thức, hiểu biết của bản thân để trả lời câu hỏi đoạn in nghiêng

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS cho các tên bài hát liên quan đến bài học Công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước thời Lý (1009 – 1225).

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1:** GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Chiếc hộp âm nhạc: GV sử dụng các bài hát, cho HS nghe nhạc đoán tên, HS nào đoán đúng tên bài hát nhanh nhất và đúng nhất sẽ thắng:

 - GV nêu vấn đề: Những bài hát trên đề cập đến nhân vật lịch sử nào thời Lý?

- GV hỏi HS một số hiểu biết cá nhân của các em về nhân vật lịch sử này (qua sách, báo, truyện, internet,…)

**Bước 2:** HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS nghe nhạc, vận dụng hiểu biết thực tế của bản thân để đoán tên bài hát.

- HS trả lời câu hỏi của GV và nêu một số hiểu biết của bản hân về nhân vật.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS.

**Bước 3:** Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời HS xung phong đoán tên bài hát:

+ Lý Thường Kiệt, sáng tác: Ngô Nguyên Trần và Tâm Thơ.

+ Sâm vang dòng Như Nguyệt, sáng tác: Lương Chi Cường.

+ Rồng Tiên ơi, xin giũ vẹn sơn hà, sáng tác: HV check.

- GV mời HS trả lời câu hỏi: Những bài hát trên đề cập đến Lý Thường Kiệt.

- GV mời đại HS khác nhận xét.

**Bước 4:** Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập.

- GV đánh giá, nhận xét, kết luận.

- Từ câu trả lời của HS, GV dẫn dắt vào bài học: Năm 1010,vua Lý Thái Tổ dời đô từ Hoa Lu (Ninh Bình) về thành Đại La (Hà Nội). Theo sử cũ: "Khi thuyền đến dưới chân thành, có đám mây hình rồng vàng hiện lên, do đó vua đổi tên là Thăng Long" -  nghĩa là rồng bay lên. Sự kiện dời đô này có ý nghĩa như thế nào đối vớt lịch sử dân tộc? Nhà Lý cây làm những gì để xây dựng và phát triển đất nước? Hơn hai trăm năm năm giữ vận mệnh dân tộc, nhà Lý đã lãnh đạo quân dân Đại Việt chống ngoại xâm, bảo vệ đất nước như thế nào? Chúng ta hãy cùng tìm hiểu trong bài học hôm nay.

**2. Hoạt động hình thành kiến thức**

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV Đọc thông tin mục 4 SGK tr.61; 62 và trả lời câu hỏi:  Hs chơi trò chơi ghép hình phù hợp với ngành kinh tế nông nghiệp, thủ công nghiệp, thương nghiệp  - Nhà Lý đã có những biện pháp gì để đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp?  - Trình bày những nét chính về tình hình phát triển thủ công nghiệp và thương nghiệp thời Lý. Kể tên một số địa danh nổi tiếng về nghề thủ công và buôn bán thời kì này?  - Mô tả vài nét về đời sống xã hội thời Lý?  - HS đọc mục Em (15.7 và 15.9) để biết hiểu rõ thêm về kinh tế xã hội thời Lý.  **Bước 2 : HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc SGK, đọc mục Em có biết và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3 : Báo cáo kết quả hoạt động**  - GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4 : Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ**  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. | **4. Tình hình kinh tế, xã hội**  **a. Tình hình kinh tế**  - Nông nghiệp: được chú trọng phát triển.  + Hằng năm Vua tổ chức lễ cày tịch điền.  + Thực hiện nhiều biện pháp phát triển sản xuất nông nghiệp.  - Thủ công nghiệp: khá phát triển.  + Thủ công nghiệp nhà nước: đúc tiền, chế tạo vũ khí,…  + Thủ công nghiệp nhân dân: Ươm tơ, làm đồ gốm, rèn sắt,… nhiều làng nghề ra đời: gốm Bát Tràng, dệt Nhược Công…  - Thương nghiệp: Phát triển.  + Tiền đồng được sử dụng rộng rãi, việc buôn bán và trao đổi trong và ngoài nước mở rộng.  + Vân Đồn là cảng biển có vị trí thuận lợi, thuyền bè qua lại buôn bán tấp nập.  **b. Tình hình xã hội**  Thời Lý xã hội ngày càng phân hóa.  - Vua, quý tộc, quan lại là bộ phận chính trong giai cấp thống trị. Địa chủ ngày càng tăng có thế lực lớn.  - Nông dân chiếm đa số, là lực lượng sản xuất chủ yếu, phải nộp thuế, phục vụ nhà nước.  - Thợ thủ công, thương nhân khá đông. Nô tì phục vụ trong triều đình, các gia đình quan lại. |

**3. Hoạt động: luyện tập (5’)**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

**b. Nội dung:** Học sinh suy nghỉ cà nhân làm bài tập của giáo viên giao.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiêm vụ:**  Trò chơi vòng quay may mắn

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS xác định yêu cầu của đề bài và suy nghĩ cá nhân, hoạt động nhóm để làm bài tập

- GV hướng dẫn cho HS tìm hiểu đề và làm bài tập

**Bước 3: Báo cáo kết quả**:

- GV yêu cầu HS trình bày sản phẩm của mình.

- HS còn lại theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn.

**Bước 4: GV nhận xét, chuẩn kiến thức.**

**4. Hooạt động: Vận dụng (5’)**

**a. Mục tiêu:** Dựa vào kiến thức đã học trả lời câu hỏi dưới dạng liên hệ, vận dụng

**b. Nội dung:** Kiến thức đã học, hiểu biết thực tế, để trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1:** GV giao nhiêm vụ cho HS:

Trả lời câu hỏi 2, 3 phần Vận dụng SGK tr.64.

**Bước 2:**  HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**Bước 3: Báo cáo kết quả:**

HS trình bày bày làm của mình trước lớp

**Bước 4: Đánh giá kết quả:**

GV đánh giá kết quả hoạt động, tinh thần thái độ làm việc của học sinh, chuẩn xác lại kiến thức, động viên, khuyến khích học sinh.

Bài học phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, nòng cốt là sức mạnh của quân triều đình, dân binh, thổ binh; nghệ thuật bố phòng, tổ chức xây dựng, sử dụng lực lượng đánh địch,… vẫn còn nguyên giá trị, cần được nghiên cứu, vận dụng, phát triển sáng tạo

**5. Kiểm tra đánh giá thường xuyên**

Kiểm tra vở bài tập về nhà.

\* Rút kinh nghiệm

....................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

**Duyệt của tổ trưởng Người soạn**

**Trần Thị Kim Tuyền Trần Thị Thanh Nhung**